

xuất và người tiêu thụ các sản phẩm gỗ rừng trồng đều phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ủy ban nhân dân các cấp, các Bộ, ngành tổ chức thực hiện tốt những nội dung Chỉ thị này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẠ

## **CÁC BỘ**

### **BỘ TÀI CHÍNH**

### **THÔNG TƯ số 74/1999/TT-BTC ngày 14/6/1999 quy định về chế độ công tác phí đối với cán bộ xã.**

Căn cứ Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/1/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 50/CP ngày 26/7/1995 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 94/1998/TT-BTC ngày 30/6/1998 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác trong nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công tác phí đối với cán bộ xã như sau:

## **I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC PHÍ**

**1. Đối tượng được hưởng chế độ thanh toán công tác phí cho cán bộ xã bao gồm:** các cán bộ làm công tác Đảng, công tác chính quyền và các đoàn thể như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ chuyên môn thuộc các tổ chức trên được cử đi công tác.

**2. Các điều kiện để được thanh toán công tác phí:**

- Có quyết định cử đi công tác của cấp có thẩm quyền.
- Thực hiện đúng nhiệm vụ và thời gian được giao.
- Có đủ các chứng từ để thanh toán.

## **II. CÁC KHOẢN THANH TOÁN CÔNG TÁC PHÍ CHO CÁN BỘ XÃ**

Do tính chất đặc điểm hoạt động nên chế độ công tác phí đối với cán bộ xã được chia làm 2 loại:

### **1. Loại thanh toán theo đợt công tác.**

1.1. Đối tượng là các cán bộ xã được cử đi công tác ngoài huyện (kể cả ngoài tỉnh), nếu có độ dài đoạn đường từ xã đến nơi công tác tối thiểu 15 km đối với miền núi, vùng cao, biên giới, hải đảo, vùng sâu; 20km đối với các vùng còn lại.

#### **1.2. Nội dung thanh toán.**

1.2.1. Thanh toán tiền tàu xe: gồm tiền vé cước tàu, xe, cước qua phà, đò ngang, lệ phí sân bay, phí qua cầu đường và cước hành lý phục vụ cán bộ trong chuyến đi công tác. Cán bộ xã đi công tác bằng phương tiện giao thông công cộng được thanh toán tiền theo giá cước thông thường Nhà nước quy định nếu có vé hợp pháp; riêng về vé



máy bay chỉ được thanh toán trong trường hợp đặc biệt khẩn trương, phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã duyệt. Nếu đi xe của cơ quan, đơn vị không phải trả tiền thì không được thanh toán tiền tàu xe.

Trường hợp đi công tác ở những vùng không có phương tiện giao thông công cộng, cán bộ xã phải đi bằng phương tiện giao thông tư nhân được thanh toán theo chứng từ của tổ chức, tư nhân thu tiền hoặc cán bộ đi công tác tự kê khai (nếu không có chứng từ kể cả trường hợp tự túc phương tiện đi lại) trình lãnh đạo xã duyệt thanh toán.

1.2.2. Phụ cấp công tác phí hay còn gọi là phụ cấp lưu trú là khoản phụ cấp thanh toán cho cán bộ xã khi đi công tác phải xa trụ sở xã nhằm đảm bảo cho cán bộ có điều kiện tối thiểu ổn định ăn, ở, đi lại. Thời gian được tính từ ngày đi đến khi về xã (kể cả ngày lễ và chủ nhật nếu do nhu cầu công tác phải ở lại nơi công tác). Mức phụ cấp được tính tối đa là 20.000 đồng/ngày; trường hợp đi công tác từ miền đồng bằng, núi thấp đến công tác ở vùng cao, hải đảo, biên giới, vùng sâu tối đa không quá 30.000 đồng/ngày.

Các trường hợp lưu trú không thanh toán là thời gian điều trị tại bệnh viện, bệnh xá, nhà nghỉ điều dưỡng; ngày làm việc riêng trong thời gian đi công tác; những ngày đi học ở trường đào tạo, bồi dưỡng; thời gian biệt phái.

#### 1.2.3. Tiền thanh toán chỗ ở nơi đến công tác.

Cán bộ xã được cử đi công tác phải ở lại qua đêm nơi công tác được thanh toán tiền thuê chỗ ở theo hóa đơn thu tiền hợp pháp, nhưng tối đa không quá các mức sau:

- 90.000 đồng/ngày đối với Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.
- 60.000 đồng/ngày đối với các tỉnh khác.
- 40.000 đồng/ngày đối với các điểm công tác trong địa bàn tỉnh.

Trường hợp cán bộ đi công tác một mình, đi lẻ người thì mức thanh toán tiền ngủ tối đa không quá các mức sau:

- 150.000 đồng/ngày đối với Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.
- 90.000 đồng/ngày đối với các tỉnh khác.
- 60.000 đồng/ngày đối với các điểm công tác trong địa bàn tỉnh.

Trường hợp cán bộ xã đi công tác nghỉ lại các địa phương không có nhà nghỉ, nhà khách mà phải tự túc chỗ ở (có cơ quan nơi đến xác nhận) được thanh toán tiền thuê phòng ngủ theo mức khoán tối đa không quá 20.000 đồng/ngày. Hóa đơn, chứng từ không hợp pháp không được thanh toán. Vé, hóa đơn, chứng từ hợp pháp là loại vé, hóa đơn do cơ quan tài chính hoặc cơ quan được phép phát hành.

## 2. Loại thanh toán công tác phí khoán hàng tháng.

Áp dụng cho trường hợp cán bộ được cử đi công tác thường xuyên trong huyện trên 10 ngày/tháng. Mức khoán quy định từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng/tháng. Trường hợp tuy đi công tác trong huyện nhưng không thường xuyên được thanh toán theo đợt công tác như quy định tại điểm 1 Phần II.

Mức cụ thể áp dụng cho xã tùy theo khoảng cách thường xuyên phải đi lại từ xã đến huyện do huyện quy định sau khi thống nhất với Sở Tài chính - Vật giá tỉnh.

Xã không được chi thêm dưới bất kỳ hình thức nào ngoài các khoản chi quy định trên cho cán bộ được cử đi công tác.

## 3. Quản lý chi về công tác phí.

Chi công tác phí được tính trong chi phí quản lý hành chính của xã. Để đảm bảo quản lý chặt chẽ, mỗi khi có nhu cầu đi công tác, thủ trưởng các đơn vị thuộc xã cân nhắc đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân xã quyết định và cấp giấy đi đường.



4. Trường hợp cán bộ xã do cấp trên điều động thực hiện nhiệm vụ của cấp trên, công tác phí do đơn vị điều động chi trả theo chế độ hiện hành.

### III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Thông tư này áp dụng cho cả đơn vị hành chính thị trấn, phường và có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký, những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

2. Mức thanh toán tiền phụ cấp công tác phí, tiền thuê chỗ ở nơi đến công tác và tiền công tác phí khoán hàng tháng nêu tại điểm 2, 3, 4 trên đây là mức tối đa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã sau khi trao đổi với Sở Tài chính - Vật giá quy định mức cụ thể cho phù hợp với đặc điểm tình hình các xã của địa phương.

3. Chế độ công tác phí là chế độ mới áp dụng cho cán bộ xã, phường, thị trấn; trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị địa phương, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
*Thứ trưởng*

PHẠM VĂN TRỌNG

**THÔNG TƯ số 75/1999/TT-BTC ngày 14/6/1999 hướng dẫn chế độ chi hội nghị ở xã.**

*Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Thông tư số 93/1998/TT-BTC ngày 30/6/1998 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu hội nghị;*

*Để thực hiện Pháp lệnh Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo điều kiện cho xã đảm bảo bố trí sử dụng kinh phí chi hội nghị tiết kiệm phù hợp khả năng cân đối của ngân sách xã hàng năm; Bộ Tài chính quy định chế độ chi hội nghị ở xã như sau:*

### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Chi phí hội nghị nêu trong Thông tư này được áp dụng thống nhất cho các xã trong cả nước và cho các hội nghị có tính chất theo nhiệm kỳ, hội nghị định kỳ chỉ đạo triển khai công tác... của các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và các tổ chức khác của xã.

2. Khi tổ chức hội nghị phải chuẩn bị kỹ nội dung; cân nhắc thành phần và thời gian hội nghị. Đơn vị tổ chức hội nghị căn cứ nội dung, tính chất, số lượng đại biểu, thời gian hội nghị để dự trù kinh phí cho hội nghị.

3. Ban Tài chính xã, Kho bạc nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm cấp phát, kiểm tra việc chi tiêu của hội nghị để đảm bảo đúng chế độ quy định.

4. Các cuộc hội nghị để triển khai các dự án, mục tiêu quốc gia, dự án mục tiêu khác của cấp trên do cơ quan quản lý dự án mục tiêu chi.

### II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Hội nghị có tính chất định kỳ hàng năm:

- Hội nghị Hội đồng nhân dân xã.

- Đại hội theo nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị.